

Thời gian: 60 phút ( Không kể thời gian phát đề thi)

Trường TH số 2 Ân Tường Tây Lớp : 5 ... Họ và tên học sinh:..... .....	Giám thị	Giám khảo	Điểm

**Bài 1** (1,5 điểm): Tìm y biết:

a)  $y - 6 : 2 - (48 - 24 \times 2 : 6 - 3) = 0$

b)  $(7 \times 13 + 8 \times 13) : (9\frac{2}{3} - y) = 39$

**Bài 2** (2 điểm): Tính nhanh:

a)  $(1+3+5+7+\dots+2003+2005) \times (125 \ 125 \times 127 - 127 \ 127 \times 125)$

$19,8 : 0,2 \times 44,44 \times 2 \times 13,2 : 0,25$

b)  $\frac{3,3 \times 88,88 : 0,5 \times 6,6 : 0,125 \times 5}{}$

**Bài 3** (2 điểm): Ba xe ô tô chở 147 học sinh đi tham quan. Hỏi mỗi xe chở bao nhiêu học sinh ? Biết rằng  $\frac{2}{3}$  số học sinh xe thứ nhất bằng  $\frac{3}{4}$  số học sinh xe thứ hai và bằng  $\frac{4}{5}$  số học sinh xe thứ ba.

**Bài 4** (1 điểm): Tìm hai số sao cho tổng của chúng nhỏ nhất , biết rằng mỗi số có năm chữ số và tổng các chữ số của hai số đó là 89.

**Bài 5** (1 điểm): Với ba mảnh bìa trên đó viết các số 23, 79, và  $\overline{ab}$ , người ta ghép chúng thành các số có sáu chữ số khác nhau có thể được. Rồi tính tổng của tất cả các số này được 2 989 896. Tìm  $\overline{ab}$ .

**Bài 6** (2,5 điểm): Hình vuông ABCD có cạnh 6 cm. Trên đoạn BD lấy điểm E và P sao cho  $BE = EP = PD$ .

a) Tính diện tích hình vuông ABCD.

b) Tính diện tích hình AECP.

c) M là điểm chính giữa cạnh PC, N là điểm chính giữa cạnh DC. MD và NP cắt nhau tại I. So sánh diện tích tam giác IPM với diện tích tam giác IDN.

**ĐÁP ÁN THI HỌC SINH GIỎI**  
**MÔN :TOÁN LỚP 5**

Bài 1(1,5 điểm):

a) Tính đúng  $y = 40$  (0,75điểm)

b) Tính đúng  $y = 4\frac{2}{3}$  (0,75điểm)

Bài 2(2 điểm):

a) Vì  $125 \cdot 125 \times 127 - 127 \cdot 127 \times 125 = 1001 \times 125 \times 127 - 1001 \times 127 \times 125 = 0$   
nên :  $(1+3+5+\dots+2005)(125 \cdot 125 \times 127 - 127 \cdot 127 \times 125) = 0$  (1điểm)

b) 
$$\frac{19,8 : 0,2 \times 44,44 \times 2 \times 13,2 : 0,25}{3,3 \times 88,88 : 0,5 \times 6,6 : 0,125 \times 5} = \frac{19,8 \times 5 \times 88,88 \times 13,2 \times 4}{3,3 \times 88,88 \times 2 \times 6,6 \times 8 \times 5}$$
  
$$= \frac{19,8 \times 5 \times 88,88 \times 13,2 \times 4}{3,3 \times 88,88 \times 13,2 \times 4 \times 2 \times 5} = \frac{19,8}{3,3 \times 2} = 3$$
 (1điểm)

Bài 3(2 điểm):  $\frac{2}{3} = \frac{12}{18}$ ;  $\frac{3}{4} = \frac{12}{16}$ ;  $\frac{4}{5} = \frac{12}{15}$  (0,25điểm)

- Lập luận đúng số học sinh xe I, II, III theo thứ tự gồm 18, 16, 15 phần bằng nhau (hoặc vẽ sơ đồ đoạn thẳng) (0,5điểm)
- Tính đúng số học sinh xe thứ nhất (0,25điểm)
- Tính đúng số học sinh xe thứ hai (0,25điểm)
- Tính đúng số học sinh xe thứ ba (0,25điểm)
- Kết luận đúng (Xe I: 54 ; xe II: 48; xe III: 45 học sinh) (0,25điểm)

Bài 4(1 điểm): Hai số đã cho có:  $5 \times 2 = 10$ (chữ số) (0,25điểm)

Chữ số lớn nhất là 9 nên tổng số lớn nhất có thể có của các chữ số hai số đó là:

$9 \times 10 = 90$  (0,25điểm)

Vì  $90 - 89 = 1$  nên trong 10 chữ số có 9 chữ số 9 và 1 chữ số 8. (0,25điểm)

Vậy tổng nhỏ nhất khi một số là 99 999 và số kia là 89 999. (0,25điểm)

Bài 5(1 điểm): -Ta lập được các số  $\overline{2379ab}$ ;  $\overline{23ab79}$ ;  $\overline{79ab23}$ ;  $\overline{7923ab}$ ;  $\overline{ab2379}$ ;  $\overline{ab7923}$   
nên số vạn của tổng cũng như số chục hay số đơn vị đều là:

$(23 + 79 + \overline{ab}) \times 2$  (0,25điểm)

- Lập luận được tổng là :  $(23 + 79 + \overline{ab}) \times 20202$  (0,25điểm)

- Tìm được :  $\overline{23} + 79 + \overline{ab} = 2989896 : 20202 = 148$  (0,25điểm)

- Tính được  $\overline{ab} = 148 - 23 - 79 = 46$  (0,25điểm)

Bài 6(2,5 điểm:)

Vẽ hình đúng (0,25điểm)

a) Tính đúng diện tích hình vuông ABCD (0,25điểm)

b)-Lập luận đúng diện tích các tam giác ADP, APE, AEB, CPD,

CPE, CEB bằng nhau và bằng  $\frac{1}{6}$  diện tích hình vuông ABCD. (0,5điểm)

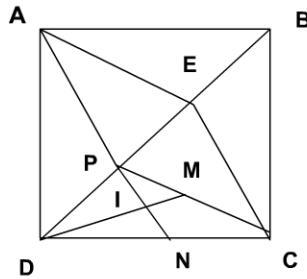
-Lập luận được diện tích hình AECF bằng  $\frac{1}{3}$  diện tích hình (0,25điểm)

vuông ABCD

-Tính đúng kết quả  $12\text{cm}^2$  (0,25điểm)

c)- Lập luận đúng diện tích tam giác DPM và DPN bằng nhau (0,5điểm)

- Lập luận đúng diện tích tam giác PMI và DNI bằng nhau (0,5điểm)



\***Chú ý** :Học sinh có thể giải cách khác, nếu chính xác thì hưởng trọn số điểm câu đó.